

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-BNV; Quyết định số 1066/QĐ-BNV; Quyết định số 1067/QĐ-BNV; Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước; thủ tục hành chính quy định tại nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước; thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1121/QĐ-BNV ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức thuộc phạm vi quản lý nhà

nước của Bộ Nội vụ; Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1746/TTr-SNV ngày 18 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 12 thủ tục hành chính mới ban hành (9 TTHC cấp tỉnh; 3 TTHC cấp huyện); 23 thủ tục hành chính thay thế (20 TTHC cấp tỉnh; 3 TTHC cấp huyện); 10 thủ tục hành chính bãi bỏ (1 TTHC cấp tỉnh; 9 TTHC cấp huyện).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải nội dung quyết định lên Trang văn bản pháp luật của tỉnh theo địa chỉ <http://vpubnd.quangnam.gov.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về triển khai thực hiện.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (kèm bản mềm đến địa chỉ email: thaonv@quangnam.gov.vn và binhhtt@quangnam.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam, Bộ phận Một cửa cấp huyện chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết dữ liệu đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: chỉ đạo công khai trên Trang thông tin điện tử của địa phương, niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện tại Bộ phận Một cửa và tổ chức thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế 23 thủ tục hành chính (20 TTHC cấp tỉnh: số thứ tự 1,2,3 4,5, 6,7,8,9 mục II, phần A; số thứ tự 1,2,3 mục I, phần A; số thứ tự 1,2,3,4,6,7,8,9 mục IX, phần A và 03 TTHC cấp huyện: số thứ tự từ 1, 2, 3 mục I, phần B tại

Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam).

2. Bãi bỏ 10 thủ tục hành chính (01 TTHC cấp tỉnh: số thứ tự 5, mục IX, phần A; 9 TTHC cấp huyện: số thứ tự 1,2,3,4,5,6,7,8,9 mục II, phần B tại Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam).

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC (niêm yết);
- Trung tâm QTI (thực hiện);
- CPVP, Phòng HCTC và NC;
- Lưu: VT, KSTTHC (Thảo).

C:\Users\Admin\OneDrive\Năm 2021\Công bố TTHC\Nơi vụ\QĐ\TTHC SNV.docx

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG NAM



(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm nộp hồ sơ và thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công		
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
I	Lĩnh vực vị trí việc làm								
	Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm (<i>Áp dụng đối với tổ chức hành chính</i>)								
1	1.009339	Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm	40	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X	Không	Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức
2	1.009340	Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm	25		X	X	X	Không	
	Thủ tục thẩm định vị trí việc làm, điều chỉnh đề án vị trí việc làm (<i>Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên</i>)								
3		Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm	40	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập
4		Thủ tục thẩm định điều chỉnh	25		X	X	X		

		chỉnh đề án vị trí việc làm		Tp.Tam Kỳ)					
Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc, điều chỉnh số lượng người làm việc (<i>Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên</i>)									
5		Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập
6		Thủ tục thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc	Không		X	X	X	Không	
Lĩnh vực tổ chức hành chính									
7	1.009331	Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính	10	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
8	1.009332	Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	10		X	X	X	Không	
9	1.009333	Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính	10		X	X	X	Không	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN								
I	Lĩnh vực tổ chức hành chính								

1	1.009334	Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính	10	UBND cấp huyện (Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện)	X	X	Không	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
2	1.009335	Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	10		X	X	Không	Không	
3	1.009336	Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính	10		X	X	Không	Không	

2. Danh mục thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ

ST T	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm nộp hồ sơ và thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công		
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH									
I	Lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện (sau đây gọi tắt là quỹ)									
1	1.003822	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công	30 (cắt giảm 10 ngày so với quy định tại Quyết định số 1109/QĐ-	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động

			nhận điều lệ quỹ	<i>BNV ngày 21/12/2020)</i>						của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.
2	2.001590	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	20 <i>(cắt giảm 10 ngày so với quy định tại Quyết định số 1109/QĐ- BNV ngày 21/12/2020)</i>		X	X	X	Không	
3	2.001567	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng	15		X	X	X	Không	

			quản lý quỹ						
4	1.003621	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	15 <i>(cắt giảm 15 ngày so với quy định tại Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020)</i>		X	X	X	Không
5	1.003916	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	15		X	X	X	Không
6		Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	15		X	X	X	Không
7		Thủ tục hợp nhất,	Thủ tục hợp nhất,	15		X	X	X	Không

		sáp nhập, chia, tách quỹ	sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	(cắt giảm 15 ngày so với quy định tại Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020)						
8	1.003879	Thủ tục đổi tên quỹ	Thủ tục đổi tên quỹ	08 (cắt giảm 07 ngày so với quy định tại Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020)		X	X	X	Không	
9	1.003866	Thủ tục quỹ tự giải thể	Thủ tục tự giải thể quỹ	15		X	X	X	Không	
II Lĩnh vực đơn vị sự nghiệp công lập										
10	2.001946	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	10	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
11	2.001941	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự	10		X	X	X	Không	

		ngành công lập	ngành công lập							
12	1.003735	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	10		X	X	X	Không	
III Lĩnh vực Công chức, viên chức										
13	1.005384	Thủ tục thi tuyển công chức	Thủ tục thi tuyển công chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh.		X	X	X	Thông tư số 228/2 016/TT- BTC ngày 11/11/20 16 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ- CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
14	2.002156	Thủ tục xét tuyển công chức	Thủ tục xét tuyển công chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh.	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ)	X	X	X		

										<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
15	1.005385	Thủ tục tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức	Thủ tục tiếp nhận vào làm công chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh.		X	X	X	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và

									quản lý công chức; ngạch công chức.
16	2.002157	Thủ tục thi nâng ngạch công chức	Thủ tục thi nâng ngạch công chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh.		X	X	X	<p>Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p> <p>- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;</p> <p>- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;</p> <p>- Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức</p>

									<p>chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức;</p> <p>- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.</p>
17	1.005388	Thủ tục thi tuyển viên chức	Thủ tục thi tuyển viên chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ) hoặc Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh	X	X	X	<p>Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ</p> <p>- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức</p>

									<p>trưởng Bộ Tài chính</p> <p>và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;</p> <p>- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

18	1.005392	Thủ tục xét tuyển viên chức	Thủ tục xét tuyển viên chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ hoặc Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh	X	X	X	Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
19	1.005393	Thủ tục xét tuyển đặc cách vào viên chức	Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh và của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp, Tp.Tam Kỳ) hoặc Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh	X	X	X	Không quy định	- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
20	1.005394	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề	Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ HCC Quảng Nam (Số 159B, Trần Quý Cáp,	X	X	X	Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã

		nghiệp viên chức	nghiệp viên chức		Tp.Tam Kỳ) hoặc Các sở, ngành thuộc tỉnh					BTC ngày 11/11/20 16 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<p>hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;</p> <p>- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ</p>
--	--	---------------------	---------------------	--	---	--	--	--	--	---	---

										thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN									
I	Lĩnh vực đơn vị sự nghiệp công lập									
1	1.003719	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	10	UBND cấp huyện (Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện)	X	X	X	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
2	1.003693	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	10		X	X	X	Không	
3	1.003187	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	10		X	X	X	Không	

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
I	Lĩnh vực Công chức, viên chức		
1	G09- NV.03.10	Thủ tục xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên	Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN		
I	Lĩnh vực quản lý nhà nước quỹ xã hội, quỹ từ thiện		
1		Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ cấp huyện	Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
2		Thủ tục quỹ tự giải thể	
3		Thủ tục đổi tên quỹ cấp huyện	
4		Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ cấp huyện	
5		Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	
6		Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
7		Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	

8		Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	
9		Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	